

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trực vớt cứu hộ Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trực vớt cứu hộ Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm tài chính 2021 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

1. Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị mà chúng tôi được mời tham gia, trong các cuộc họp Hội đồng quản trị chúng tôi tham dự, chúng tôi đều có ý kiến đóng góp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty.

2. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị, ban điều hành năm 2021 trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý, hợp pháp của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

1. Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ sáu, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ với Ban điều hành trong việc điều hành mọi hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ để thông qua các nội dung kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng lấy ý kiến các thành viên về việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của ông Trần Hữu Thọ và ông Vũ Đăng Hùng – người đại diện phần vốn Nhà nước.

- Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng chức năng, quyền hạn, kịp thời, phù hợp với chủ trương của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban điều hành

- Ban kiểm soát nhận thấy trong năm qua ban điều hành có rất nhiều cố gắng trong việc tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty.

- Trong phạm vi quyền hạn của mình, Ban điều hành đã tổ chức mọi hoạt động của Công ty hiệu quả nhất. Những vấn đề vượt thẩm quyền đã báo cáo để Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo kịp thời.

- Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty như kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đầu tư, sửa chữa phương tiện, chi phí quản lý...

- Ban điều hành không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 do Bộ tài chính ban hành hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong quá trình điều hành của Ban điều hành và cũng không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban điều hành Công ty.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được hướng dẫn tại thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính ;Thông tư 75/2015/TT-BTC của Bộ tài chính về việc sửa đổi,bổ sung điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC;Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ tài chính và các Thông tư văn bản hướng dẫn bổ sung.

- Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
I/	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021				
1	Vốn điều lệ	đồng	83.100.000.000	83.100.000.000	100
2	Doanh thu: - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ - Doanh thu hoạt động tài chính (lãi TGNH) - Thu nhập khác (hoàn nhập dự phòng bảo hành sản phẩm)	đồng nt	99.000.000.000	129.052.150.190 122.492.896.627 3.273.243.054 3.286.010.509	130,35
3	Chi phí: - Giá vốn hàng bán - Chi phí tài chính - Chi phí quản lý DN - Chi phí khác	đồng nt nt nt nt	95.800.650.000	121.196.512.637 97.035.064.014 3.472.763 24.157.975.860 0	126,50
4	Tổng lợi nhuận KT trước thuế Trong đó: _ Lợi nhuận thuần từ HĐKD _ Lợi nhuận khác	đồng	3.199.350.000	7.855.637.553 4.569.627.044 3.286.010.509	245,53
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	đồng		1.596.427.511	
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	2.559.480.000	6.259.210.042	244,55
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	%	3,85	9,45	
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	3,08	7,53	
II/	Tạm trích lập các quỹ theo điều lệ & lợi nhuận chia cổ tức năm 2021				
1	Trích lập các quỹ theo điều lệ Trong đó: -QuỹĐầutưpháttriển(5%/LNST) -Quỹ khác thuộcVCSH (5%) -Khen thưởng, phúc lợi 10%	đồng		1.251.842.008 312.960.502 312.960.502 625.921.004	
2	Lợi nhuận chia cổ tức	đồng		5.007.368.034	
3	Cổ tức	%		6,02	
4	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	đồng		602	
III/	Tổng quỹ lương 2021	đồng	32.670.000.000	27.453.829.202	84,03
	Lao động bình quân	Ng	225	177	
	Lương bình quân NLD		12.100.000	12.925.532	

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Về doanh thu Công ty đạt 130,35% so với Kế hoạch SXKD theo Đại hội đồng cổ đông đề ra, về Giá vốn hàng bán: 97.035.064.014; lợi nhuận sau thuế TNDN đạt vượt mức kế hoạch được giao là 244,55%; tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ đạt 9,45% so với kế hoạch giao là 3,85%. Công ty bảo toàn và phát triển được vốn với hệ số $H = 1,0028 > 1$.

3. Công tác tài chính kế toán.

a. Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021 như sau:

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<i>I. Tài sản ngắn hạn</i>	100-BCĐKT	50,029,978,733	101,153,693,519
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	18.935.544.121	23.226.925.589
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT		42.000.000.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	21.831.918.786	12.556.432.789
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	9.176.001.612	23.179.723.159
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	86.514.214	190.611.982
<i>II. Tài sản dài hạn</i>	200-BCĐKT	62.242.642.531	20.280.000.523
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT		
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	10.905.238.819	12.738.036.057
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT		
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	1.205.302.123	13.545.000
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	49.000.000.000	
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	1.132.101.589	7.528.419.466
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (I+II)		112.272.621.264	121.433.694.042
<i>III. Nợ phải trả</i>	300-BCĐKT	21.890.767.484	33.143.856.341
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	21.890.767.484	33.143.856.341
2. Nợ dài hạn	320-BCĐKT		
<i>IV. Vốn chủ sở hữu</i>	400-BCĐKT	90.381.853.780	88.289.837.701
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	83.100.000.000	83.100.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	789.644.717	558.133.941
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420-BCĐKT	232.999.021	1.488.245
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	419-BCĐKT	6.259.210.042	4.630.215.515
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (III+IV)		112.272.621.264	121.433.694.042

b. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tỉ lệ (%)	Ghi chú
1/ Tỉ suất lợi nhuận			
+ Vốn chủ sở hữu b/q năm 2021		83.773.889.329	
1.1 Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,47	
1.2 Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	5,58	
2/ Cơ cấu tài sản			
2.1 Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	55,44	
2.2 Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	44,56	
3/ Cơ cấu vốn			
3.1 Nợ phải trả / tổng nguồn vốn	%	19,50	
3.2 Vốn chủ sở hữu / tổng nguồn vốn	%	80,50	
4/ Khả năng thanh toán			
4.1 Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	Lần	2,29	
4.2 Tổng tài sản / Nợ phải trả	Lần	5,13	

* Đánh giá chung:

- Chỉ tiêu tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 7,47%. Lợi nhuận sau thuế TNDN đạt **244,55%** so với kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Về cơ cấu vốn, với tỉ lệ nợ phải trả chiếm 19,50%, vốn chủ sở hữu chiếm 80,50% trên tổng nguồn vốn, công ty chủ động được nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Về khả năng thanh toán với các chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ.

c. Báo cáo tình hình nợ phải thu:

Nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2021: **21.831.918.786 đồng**, trong đó:

+ Trong đó nợ quá hạn: **4.833.285.111 đồng** (Trong đó phát sinh từ trước cổ phần hóa: 3.532.690.271đồng)

+ Năm 2021 đã trích dự phòng được: **4.064.541.703 đồng**, (Trong đó: 4.018.910.703 đồng chi phí SXKD dở dang công trình cứu hộ tàu Green Viship và 45.631.000 nợ phải thu khó đòi)

+ Năm 2021 đã thu và hoàn nhập dự phòng (Cty CP S/c tàu DK Nhơn Trạch): **81.215.052 đồng**

d. Kết quả đầu tư trang bị năm 2021: Đầu tư mua sắm trang bị TSCĐ cho XN Sửa chữa tàu biển: 01 Máy tiện MORIMSEIKI: 150.000.000 đồng.

e. Hạng mục Sửa chữa lớn:

4.032.584.683 đồng

Năm 2021 Công ty đã thực hiện các hạng mục sửa chữa lớn tài sản cố định như sau:

Stt	Hạng mục	Đơn vị	Số tiền
1	Sửa chữa định kỳ tàu DK 108	Chi nhánh 1	1.333.058.765
2	Sửa chữa định kỳ tàu Visal 8	Chi nhánh 1	1.146.612.737
3	Sửa chữa định kỳ sà lan Visal 3000T	Chi nhánh 1	1.226.587.462
4	Sửa chữa lớn các phương tiện 2021	Chi nhánh 1	326.325.719
TỔNG CỘNG			4.032.584.683

IV. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ VII

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông lần thứ VII đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH hợp doanh kiểm toán Việt Nam
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam
- Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị đã họp và chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

2. Trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và thư ký hội đồng năm 2021

Công ty đã thực hiện trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và thư ký hội đồng năm 2021 theo đúng mức đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

3. Các chỉ tiêu kinh tế

Năm 2021 Công ty đã thực hiện vượt mức kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông giao, chỉ tiêu doanh thu (đạt **130,35%** so với kế hoạch). Lợi nhuận trước thuế TNDN vượt kế hoạch 245.53%/KH. Đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Vốn điều lệ là 9,45% / kế hoạch 3,85%.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

3. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công ty, báo cáo đánh giá quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên;

4. Xem xét sổ sách chứng từ kế toán, các tài liệu khác, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của chi nhánh, xí nghiệp thành phần và tại văn phòng Công ty bất cứ khi nào nếu thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông.

5. Khi có yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông, Ban Kiểm soát thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

6. Kiến nghị Hội đồng quản trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức Công ty;

7. Khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty thì phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

8. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định khác của luật Doanh nghiệp.

9. Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

VI. Kiến nghị

1. Kính đề nghị Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và các ông giám đốc đơn vị thành phần tăng cường hơn nữa công tác thu hồi nợ phải thu khó đòi để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư

Đề nghị Hội đồng quản trị cần tiếp tục tăng cường công tác chuyển đổi chủ sở hữu các khu đất tại Bà Rịa – Vũng Tàu từ công ty TNHH MTV Trục vớt cứu hộ Việt Nam sang công ty cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam để sớm có chiến lược triển khai đầu tư mở rộng SXKD của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông
- Lưu VT-BKS.

Đậu Thị Tý